

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

**Tên Công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK (DRI)

Trụ sở chính: 59 Cao Thắng, P Tân An, TP Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0084-262-3867676

Fax: 0084-262-3865303

Website: [www.dri.com.vn](http://www.dri.com.vn) Email: [dri@dri.com.vn](mailto:dri@dri.com.vn)

Mã chứng khoán giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội: DRI

Người thực hiện công bố thông tin: **Bà Nguyễn Thị Hải**

Chức vụ: Người phụ trách quản trị công ty – người được ủy quyền CBTT

Điện thoại: 0084-262-3867676

Loại thông tin công bố:

24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk công bố thông tin Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 của phiên họp Hội đồng quản trị kết thúc hồi 11 giờ 30 phút ngày 30/12/2024.

Thông tin này đồng thời đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk vào ngày 31/12/2024 tại đường dẫn: <http://www.dri.com.vn> chuyên mục Truyền thông/Thông báo.

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

***Trân trọng thông báo./.***

**Dính kèm:**

- NQ số 12/NQ-HĐQT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



**NGUYỄN THỊ HẢI**

**DRI**

Số: 12./NQ-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 31 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ của Công ty đã được ĐHCĐ thông qua ngày 19/04/2023;
- Biên bản họp HĐQT kết thúc hồi 11 giờ 30 phút ngày 30/12/2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT:**

HĐQT thống nhất với các nội dung báo cáo của thư ký HĐQT về việc triển khai thực hiện các nghị quyết: số 09 ngày 18/10/2024; số 10 ngày 12/11/2024; số 11 ngày 09/12/2024 của HĐQT.

**Điều 2. Về báo cáo sơ bộ kết quả SXKD năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025:**

Thông nhất với Báo cáo sơ bộ kết quả SXKD 2024 của Ban điều hành DRI. HĐQT chỉ đạo thực hiện một số nội dung để triển khai Kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

**1. Đối với DRI:**

- Tập trung chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy từ công ty mẹ đến công ty con, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Tiếp tục hỗ trợ Daklaoruco tuyển dụng và đào tạo lao động gián tiếp, đảm bảo nguồn lực để quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Triển khai mạnh công tác chuyển đổi số, thiết kế lại giao diện website của DRI, website của Daklaoruco; triển khai quản lý văn bản bằng phần mềm ứng dụng ioffice từ công ty mẹ đến các công ty con; số hóa quản lý từ vườn cây đến công tác chế biến, công tác bán hàng đảm bảo thủ tục bán hàng truy xuất nhanh được nguồn gốc của sản phẩm FSC-FM/CoC và đáp ứng các quy định bán hàng EUDR; đồng thời thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Hỗ trợ Daklaoruco triển khai Dự án trồng tái canh cao su và Dự án trồng mới sâu riêng.

- Chỉ đạo và hỗ trợ Daklaoruco duy trì chứng chỉ FSC-FM/CoC, xây dựng kế hoạch quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại, để đẩy mạnh bán hàng có chứng chỉ FSC.

- Chủ động tìm kiếm, kêu gọi đầu tư nhà máy chế biến gỗ, viên nén để tiêu thụ gỗ cao su thanh lý tại Daklaoruco ngay trong quý I/2025.

## **2. Đối với Daklaoruco:**

- Kiện toàn tổ chức bộ máy lãnh đạo quản lý từ cấp công ty đến nông trường, sớm ổn định để điều hành hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Triển khai công tác tuyển dụng lao động gián tiếp và trực tiếp gắn với công tác đào tạo, nhất là lĩnh vực đang thiếu nhân sự như kỹ thuật, hành chính, bảo vệ...

- Triển khai công tác vay vốn và đầu tư Dự án trồng mới sâu riêng đạt chất lượng, hiệu quả. Đối với Dự án tái canh trồng mới vườn cao su trong thời gian chờ thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, Daklaoruco vẫn tiếp tục triển khai các công đoạn vườn ươm, trồng mới theo kế hoạch sản xuất kinh doanh tạm giao trong năm 2025;

- Đẩy mạnh công tác khai thác mủ cao su từ tháng đầu của năm 2025; tổ chức khai thác mủ cao su hiệu quả từ khâu bố trí lao động đến quản lý kỹ thuật; tăng cường các biện pháp bảo vệ sản phẩm mủ cao su theo các Nghị quyết HĐQT đã chỉ đạo. Tiếp tục triển khai công tác mua mủ nguyên liệu để chế biến, tối thiểu đạt 1.000 tấn/năm.

- Phối hợp với DRI để duy trì chứng chỉ FSC-FM/CoC, tập trung khắc phục các tồn tại của đánh giá GFA vào tháng 7/2024 và các phát sinh mới.

- Triển khai công tác chuyển đổi số theo chỉ đạo của HĐQT và Ban Điều hành DRI.

- Ban hành phương án thanh toán tiền lương năm 2025 để triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, công bằng, kích thích người lao động làm việc hiệu quả và gắn bó lâu dài với công ty.

- Tăng cường công tác quan hệ địa phương các cấp để đảm bảo công tác sản xuất kinh doanh, an ninh trật tự và bảo vệ sản phẩm, tài sản của công ty.

## **3. Tại Công ty TNHH NN CNC DRI:**

- Tập trung chăm sóc vườn sâu riêng kinh doanh, đảm bảo năm 2025 đạt năng suất tốt nhất và vượt sản lượng so với kế hoạch được giao. Chú trọng chủ động tìm kiếm khách hàng để tiêu thụ sâu riêng. Đối với vườn sâu riêng KTCB tập trung chăm sóc, tạo hình để chuẩn bị đưa vào kinh doanh trong năm 2026. Vệ sinh đồng ruộng và triển khai thủ tục làm chứng nhận VietGap hoặc GlobalGap.

- Quản lý tốt chi phí, giá thành, cân đối tài chính tốt để giảm các chi phí tài chính phát sinh.

- Triển khai công tác chuyển đổi số theo chỉ đạo của HĐQT DRI.

### **Điều 3. Về các chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Tạm giao một số chỉ tiêu chính của kế hoạch tài chính năm 2025 để Ban điều hành giao kế hoạch cho Daklaoruco và Công ty TNHH NN CNC DRI, kế hoạch chính thức sẽ quyết định tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2025. Kế hoạch tạm giao, cụ thể như sau:

#### **1. Chỉ tiêu về khối lượng:**

1.1. Tổng diện tích cây trồng.	: 9.418,24 ha
1.1.1. Tổng diện tích cây cao su	: 8.588,69 ha; trong đó:
a) Diện tích cao su KTCB	: 387,03 ha
b) Diện tích cao su khai thác	: 8.201,66 ha
1.1.2. Diện tích cây điều	: 465,67 ha
1.1.3. Diện tích cây khác + hồ nước, trực SR	: 22,61 ha
1.1.4. Diện tích cây sầu riêng tại Lào	: 30,48 ha
1.1.5. Đất trồng hợp thủy, hành lang FSC	: 168,62 ha
1.1.6. Diện tích vườn cây tại CNC DRI	: 142,17 ha
a) Diện tích vườn sầu riêng trồng 2018	: 75,53 ha
b) Diện tích vườn sầu riêng trồng 2020	: 66,64 ha

#### **1.2. Sản phẩm mủ cao su:**

1.2.1. Năng suất, sản lượng mủ cao su bình quân	
- Năng suất mủ bình quân	: 1,65 tấn/ha.
- Sản lượng cao su khai thác trong năm	: 13.500 tấn
1.2.2. Sản lượng chế biến trong năm	: 13.500 tấn
1.2.3. Mủ cao su TP tồn kho chuyển sang	: 2.000 tấn
1.2.4. Sản lượng tiêu thụ dự kiến trong năm	: 13.500 tấn.

#### **1.3. Sản phẩm điều:**

1.3.1. Năng suất bình quân	: 86 kg tươi/ha
1.3.2. Sản lượng	: 40 tấn tươi.

#### **1.4. Sản phẩm sầu riêng:**

1.4.1. Năng suất bình quân năm	: 62 kg/cây
1.4.2. Sản lượng	: 640 tấn sản phẩm.

#### **2. Chỉ tiêu về giá trị:**

2.1. Giá bán đơn vị bình quân:	
--------------------------------	--

- Giá bán mủ cao su bình quân trong năm : 1.695 USD/tấn;
- Giá bán điều tươi : 800 USD/tấn;
- Giá bán sầu riêng tươi bình quân : 50.055.000 đồng/tấn

## **2.2. Giá thành đơn vị sản xuất bình quân**

- Giá vốn hàng bán mủ cao su trước thuế : 1.350 USD/tấn;
- Giá vốn hàng bán điều : 451 USD /tấn;
- Giá vốn hàng bán sầu riêng : 30.596 đồng/kg

## **2.3. Tổng doanh thu+ thu nhập**

- Doanh thu bán hàng : 604.855 triệu đồng;
- + Doanh thu cao su : 572.020 triệu đồng
- + Doanh thu điều : 800 triệu đồng
- + Doanh thu sầu riêng : 32.035 triệu đồng
- Doanh thu tài chính + thu nhập khác : 8.100 triệu đồng

(Tỷ giá tạm tính: 25.000 VND/USD; 0.93 VND/Lak)

## **2.4. Tổng chi phí**

- Chi phí cao su : 475.577 triệu đồng
- Chi phí điều : 455.544 triệu đồng
- Chi phí sầu riêng : 451 triệu đồng
- Chi phí sầu riêng : 19.581 triệu đồng

## **2.5. Lợi nhuận trước thuế**

**: 137.378 triệu đồng**

## **2.6. Lợi nhuận sau thuế**

**: 110.384 triệu đồng**

## **2.7. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025**

**: dự kiến 9% vốn điều lệ.**

## **3. Chỉ tiêu về đầu tư:**

### **3.1. Đầu tư vườn cây KTCB: 23.002,93 triệu đồng, trong đó:**

- Cao su 9.542,65 triệu đồng, với diện tích 387,04 ha, chi phí đầu tư bình quân là 24.655.477 đồng/ha.

- Sầu riêng trồng mới tại Daklaoruco: 5.441 triệu đồng với 30,48 ha, chi phí đầu tư bình quân là 178.520.867 đồng/ha.

- Sầu riêng tại CNC: 8.019 triệu đồng, tương ứng với diện tích 62,25 ha, chi phí đầu tư bình quân 128.814.585 đồng/ha. Dòng tiền đầu tư cho cây sầu riêng từ nguồn khấu hao cơ bản của Công ty TNHH NN CNC DRI, tiền thu hoạch trái sầu riêng (dự kiến 40 tấn), còn lại huy động từ nguồn khác.

### **3.2. Đầu tư XDCB: 51.193 triệu đồng, trong đó:**

- Đầu tư tại Daklaoruco: 49.697 triệu đồng.

- Đầu tư tại Công ty TNHH NN CNC DRI là 1.496 triệu đồng

**Điều 4. Về việc quyết toán quỹ tiền lương năm 2024 tại DRI, các công ty con và tạm ứng lợi nhuận năm 2024 tại Công ty NNCNC DRI:**

- Giao cho Tổng giám đốc DRI hướng dẫn cho các công ty con và thực hiện tại Công ty mẹ DRI quyết toán quỹ tiền lương năm 2024, theo kế hoạch quỹ tiền lương năm 2024 đã được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo đúng quy định của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Thống nhất chủ trương cho Công ty TNHH NN CNC DRI tạm ứng lợi nhuận năm 2024 cho các thành viên góp vốn là 10% vốn điều lệ. Giao cho Người đại diện vốn DRI tại Công ty NNCNC DRI biểu quyết nội dung này tại cuộc họp HĐQT công ty.

**Điều 5. Công thức bán hàng mủ cao su năm 2025:**

**1. Công thức tính giá cho Hợp đồng thời điểm:**

Loại hàng	Giá xuất khẩu (trừ tối đa/cộng tối thiểu)	Giá bán tại kho (trừ tối đa)	Ghi chú
SVR3L	CT1: (SMRL + SMR5)/ 2 - 15%	Giá xuất khẩu – 100 usd	SMRL và SMR5 và SMR10 được lấy giá trung bình của 5 ngày liền kề với ngày tính giá.
	CT2: SVR10 + 60USD		
SVRCV60	SVR3L + 40 USD		
SVR 5	SVR3L – 35 USD		
SVR10	SMR10 – 7%		
SVR20	SVR10 – 20 USD		

**2. Công thức tính giá cho Hợp đồng dài hạn:**

- Cơ sở tính giá công bố bằng đồng USD (settlement price) do SGX (Singapore Exchange).

- Thời gian tính giá: Giá trung bình của cả tháng tính giá trước tháng giao hàng.

- Công thức tính giá (giá FOB HCM, hàng có Pallet) như sau:

Loại hàng	SGX (cộng tối thiểu)
SVR10	Bảng giá TSR20 +15 USD/tấn
SVR 3L	TSR20 + 160 USD/tấn
SVR CV60	SVR3L + 40USD/tấn

**3. Đối với sản phẩm FSC và EUDR:** cộng tối thiểu 100 USD/tấn cho từng công thức.

**4. Thời gian áp dụng:** Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025.

**5. Phân quyền cho Tổng giám đốc DRI:** được quyền quyết định việc bán hàng như sau:

- Tổng giám đốc được quyền xem xét và bán hàng trong khuôn khổ giá sàn bán hàng quy định được tính toán từ công thức nói trên.

- Tổng giám đốc được ký các hợp đồng với đơn giá thấp hơn giá sàn quy định  $\leq 1\%$ . Đối với các đơn hàng bán giá thấp hơn giá sàn quy định  $>1\%$  thì phải có lý do chính đáng và được sự đồng ý của Chủ tịch HĐQT.

- Tùy theo tình hình thị trường, Tổng giám đốc báo cáo xin ý kiến HĐQT để điều chỉnh công thức bán hàng cho phù hợp.

#### **Điều 6. Về dự án đầu tư trồng sầu riêng tại Daklaoruco:**

- Giao Ban điều hành DRI có báo cáo cho HĐQT và BKS về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài tại Bộ kế hoạch và đầu tư theo nội dung chỉ đạo tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 18/10/2024. Giám đốc Daklaoruco làm việc với các cấp có thẩm quyền về chủ trương chuyển đổi cây trồng trong quý I/2025.

- Thống nhất phê duyệt Dự án đầu tư trồng, chăm sóc và kinh doanh 238,93 ha cây sầu riêng của Daklaoruco theo Tờ trình số 34/TTr-CT ngày 26/12/2024 của Ban điều hành DRI, cụ thể:

(1). Tên dự án: Dự án đầu tư trồng mới, chăm sóc và kinh doanh 238,93 ha cây Sầu riêng của Daklaoruco.

(2). Chủ đầu tư: Công ty TNHH cao su Đắk Lắk;

(3). Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH cao su Đắk Lắk;

(4). Địa điểm: Bản Maysivilay, huyện Ba Chiêng, Tỉnh Champasak, Lào;

(5). Thời gian đầu tư: 2025 – 2031;

(6). Quy mô dự án: 238,93 ha;

(7). Tổng vốn đầu tư (2025-2031): 7.195.754 USD;

(8). Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn tự có của Công ty (50,0%): 3.597.877 USD;

- Vốn vay ngân hàng (50,0%): 3.597.877 USD.

(9). Hình thức đầu tư: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và thực hiện dự án

- HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký quyết định phê duyệt Dự án; Giám đốc Daklaoruco và Ban điều hành DRI lập kế hoạch chi tiết đầu tư hàng năm để trình HĐQT xem xét và trình ĐHCĐ quyết định, và làm căn cứ triển khai kế hoạch đầu tư từng năm.

#### **Điều 7. Về chủ trương thanh lý vườn cây cao su lần 2 cho Daklaoruco:**


Thống nhất cho Daklaoruco thực hiện bán thanh lý vườn cây cao su lần 2 với thông tin cụ thể như sau:

- Diện tích cao su thanh lý : 98,17 ha;
- Giá trị còn lại đến ngày 31/12/2024 : 1.989.078.023 lak;
- Tổng số cây đứng theo kiểm kê : 48.621 cây;
- Giá trị còn lại bình quân trên cây: : 40.910 lak/cây;
- Giá khởi điểm : 26.600 lak/cây.

Daklaoruco triển khai thủ tục bán đấu giá theo quy định và báo cáo kết quả về DRI biết để tiếp tục chỉ đạo.

**Điều 8. Tổ chức thực hiện:**

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Các thành viên HĐQT; Tổng giám đốc DRI, Giám đốc Daklaoruco; Người đại diện phần vốn của DRI tại Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:   
- Như điều 8;  
- BKS Công ty;  
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Việt Tượng**

